TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2021/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 16 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 39/2021/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 02 năm 2021 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung", giữa:

- Bà **Nguyễn Thị Đ** - sinh năm 1987; Địa chỉ: Số 118 Đ1, phường H1, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Ông **Nguyễn Hữu H** - sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ 81, phường H1, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày được quy định tại Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án năm 2020, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các đương sự:

- Bà **Nguyễn Thị Đ** - sinh năm 1987; Địa chỉ: Số 118 Đ1, phường H1, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Ông **Nguyễn Hữu H** - sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ 81, phường H1, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

2. Nội dung công nhận kết quả hòa giải thành cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Hữu H thuận tình ly hôn.

2.2 Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Hữu H xác nhận có 01 con chung và tự thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Giao bà Nguyễn Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn H2 - sinh ngày 26/6/2017 đến khi đủ 18 tuổi.

Ông Nguyễn Hữu H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn H2 mỗi tháng 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng chẵn) đến khi đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn H2 vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu tính từ ngày 15/3/2021.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung của các bên đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Hữu H xác nhận không có tài sản chung.

2.4. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Hữu H xác nhận không nợ chung.

2.5. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Đ tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Đ đã nộp theo Biên lai thu số 0004964 ngày 01/02/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu. Bà Nguyễn Thị Đ đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND xã V, h. Y, N
(Giấy chứng nhận kết hôn số 69/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Xuân Hương